

Nội dung bài viết

1. [Đề kiểm tra giữa kì 2 Địa 8 năm 2022 - 2023 xem nhiều - Đề số 1](#)
  1. [Đáp án đề thi Địa lớp 8 giữa học kì 2 năm 2022 - 2023 \(Đề số 1\)](#)
2. [Đề thi Địa 8 giữa học kì 2 năm 2022 - 2023 xem nhiều - Đề số 2](#)
  1. [Đáp án đề kiểm tra Địa 8 giữa kì 2 năm 2022 - 2023 \(Đề số 2\)](#)
3. [Đề thi Địa giữa kì 2 lớp 8 năm 2022 - 2023 tải nhiều - Đề số 3](#)
  1. [Đáp án đề thi Địa Lý 8 giữa học kì 2 năm 2022 - 2023 \(Đề số 3\)](#)

***Đề kiểm tra giữa kì 2 Địa 8 năm 2022 - 2023 xem nhiều - Đề số 1***

### **PHẦN I. TRẮC NGHIỆM. (3,0 điểm)**

(Chọn đáp án đúng nhất trong các câu sau:)

Câu 1: Phần đất liền của Việt Nam không tiếp giáp quốc gia nào sau đây?

- A. Thái Lan.
- B. Trung Quốc.
- C. Lào.
- D. Cam-pu-chia.

Câu 2: Công cuộc đổi mới của đất nước ta bắt đầu vào những năm

- A. 1945.
- B. 1975.
- C. 1986.
- D. 2000.

Câu 3: Phần đất liền của Việt Nam kéo dài trên bao nhiêu vĩ tuyến?

- A. 11.
- B. 13.
- C. 15.
- D. 17.

Câu 4: Đâu không phải là đặc điểm nổi bật của tự nhiên Việt Nam?

- A. Nằm ở vị trí nội chí tuyến, gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.
- B. Cầu nối giữa Đông Nam Á đất liền và hải đảo.
- C. Vị trí tiếp xúc giữa các luồng gió mùa và sinh vật.
- D. Nằm ở vị trí ngoại chí tuyến, ảnh hưởng của gió mùa tây bắc.

Câu 5: Bờ biển nước ta kéo dài khoảng 3260 km từ

- A. Móng Cái đến Vũng Tàu.
- B. Vũng Tàu đến Mũi Cà Mau.
- C. Mũi Cà Mau đến Hà Tiên.
- D. Móng Cái đến Hà Tiên.

Câu 6: Biển Đông thông với những đại dương nào?

- A. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.
- B. Đại Tây Dương và Bắc Băng Dương.
- C. Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương.
- D. Bắc Băng Dương và Thái Bình Dương.

Câu 7: Phần lớn các mỏ khoáng sản nước ta có trữ lượng

- A. nhỏ.
- B. vừa và nhỏ.
- C. lớn.
- D. rất lớn.

Câu 8: Khu vực Bà Rịa – Vũng Tàu là nơi tập trung nhiều

- A. than đá.

B. than bùn.

C. dầu mỏ.

D. crôm.

Câu 9: Các mỏ than bùn chủ yếu tập trung ở

A. đồng bằng Sông Hồng.

B. đồng bằng Sông Cửu Long.

C. vùng núi phía Bắc.

D. duyên hải Nam Trung Bộ.

Câu 10: Cho biết nhận định sau đây nói về điểm cực nào của tổ quốc?

“ Nơi có vịnh Vân Phong - một trong những vịnh biển đẹp nhất Việt Nam”.

A. Cực Bắc.

B. Cực Tây.

C. Cực Nam .

D. Cực Đông.

Câu 11: Trên bản đồ hành chính Việt Nam có bao nhiêu tỉnh thành ven biển?

A. 27 .

B. 28.

C. 29.

D. 30.

Câu 12: Cho biết tỉnh thành nào sau đây vừa giáp biển vừa giáp Trung Quốc?

A. Đà Nẵng.

B. Hà Giang.

C. Quảng Ninh.

D. Thừa Thiên Huế.

## PHẦN II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

### Câu 1: (3,5 điểm)

a. Vị trí địa lí và hình dạng lãnh thổ của Việt Nam có những thuận lợi và khó khăn gì cho công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc ta hiện nay?

b. Địa hình nước ta chia thành những khu vực nào? Trình bày đặc điểm khu vực đồi núi.

### Câu 2: (1,5 điểm)

Nêu một số nguyên nhân làm cạn kiệt nhanh chóng nguồn tài nguyên khoáng sản nước ta.

### Câu 3: (2,0 điểm)

Cho bảng số liệu:

*Cơ cấu GDP của nước ta năm 2015. (Đơn vị %)*

Ngành	2015
Nông nghiệp	17,00
Công nghiệp	43,27
Dịch vụ	39,73

Vẽ biểu đồ thể hiện cơ cấu GDP của nước ta năm 2015 và nhận xét.

## Đáp án đề thi Địa lớp 8 giữa học kì 2 năm 2022 - 2023 (Đề số 1)

### PHẦN I. TRẮC NGHIỆM. (3,0 điểm)

(Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm)

Câu 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12

Đáp án A C C D D A B C B D C C

### PHẦN II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1 (3,5đ)	a. Vị trí địa lí và hình dạng lãnh thổ của Việt Nam có những thuận lợi và khó khăn gì cho công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc ta hiện nay?	
	<p><i>* Thuận lợi:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo thuận lợi cho VN phát triển kinh tế toàn diện.</li> <li>- Hội nhập và giao lưu dễ dàng với các nước ĐNA và TG trong xu hướng quốc tế hoá và toàn cầu hoá nền kinh tế TG.</li> </ul>	0,5
	<p><i>* Khó khăn</i></p> <p>Phải luôn chú ý bảo vệ đất nước, chống thiên tai (<i>bão, lũ lụt, hạn hán, cháy rừng, sóng biển...</i>) và chống giặc ngoại xâm (<i>xâm chiếm đất đai, hải đảo, xâm phạm vùng biển, vùng trời tổ quốc...</i>)</p>	0,5
	b. Địa hình nước ta chia thành những khu vực nào? Trình bày đặc điểm khu vực đồi núi.	
	<p><i>* Các khu vực địa hình nước ta</i></p> <p>Khu vực đồi núi</p> <p>Khu vực đồng bằng</p> <p>Địa hình bờ biển và thềm lục địa.</p>	0,5
	<p><i>* Khu vực đồi núi</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Vùng núi Đông Bắc:</i> nằm ở tả ngạn sông Hồng. Là vùng núi thấp, nổi bật với các dãy núi hình cánh cung. Địa hình Cáctơ khá phổ biến, tạo nên nhiều cảnh quan đẹp và hùng vĩ.</li> <li>- <i>Vùng núi Tây Bắc:</i> nằm giữa SHồng và SCả. Hùng vĩ, đồ sộ nhất nước ta, kéo dài theo hướng TB-ĐN.</li> <li>- <i>Vùng núi Trường Sơn Bắc:</i> từ SCả tới dãy Bạch Mã. Là vùng núi thấp, có 2 sườn không đối xứng, có nhiều nhánh núi đâm ra sát biển.</li> <li>- <i>Vùng núi và cao nguyên Trường Sơn Nam:</i> nằm ở phía nam dãy Bạch Mã. Là vùng đồi núi, cao nguyên hùng vĩ, lớp đất đỏ badan phủ trên các cao nguyên rộng lớn.</li> </ul>	0,5 0,5 0,5
2	Nêu một số nguyên nhân làm cạn kiệt nhanh chóng nguồn tài nguyên khoáng sản nước ta.	

<b>(1,5đ)</b>	- Do quản lí lỏng lẻo, tự do khai thác bừa bãi ( <i>than, vàng, sắt thiếc, đá quý...</i> )	0,5
	- Kỹ thuật khai thác lạc hậu, hàm lượng quặng còn nhiều trong chất thải bỏ.	0,5
	- Thăm dò đánh giá không chính xác về trữ lượng, hàm lượng, phân bố làm cho khai thác gặp nhiều khó khăn và đầu tư lãng phí...	0,5
<b>3</b> <b>(2,0đ)</b>	Vẽ biểu đồ thể hiện cơ cấu GDP của nước ta năm 2015 và nhận xét.	
	- Vẽ biểu đồ hình tròn (bố khác không cho điểm)	1,5
	( <i>Yêu cầu: đúng, đủ thông tin. Nêu thiếu thông tin trừ 0,25đ/lỗi</i> ) - Nhận xét: Cơ cấu GDP của nước ta không đồng đều (d/c)	0,5

**Đề thi Địa 8 giữa học kì 2 năm 2022 - 2023 xem nhiều - Đề số 2**

**TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)**

**Câu 1: (1,0 điểm)** Khoanh tròn ý đúng nhất trong các ý sau:

a. Khu vực Đông Nam Á gồm:

- A. 10 quốc gia
- B. 11 quốc gia
- C. 12 quốc gia
- D. 13 quốc gia

b. Dân cư Đông nam á gồm các chủng tộc:

- A. Môn-gô-lô-ít và Ô-xtra-lô-ít
- B. Môn-gô-lô-ít và Nêgrô-ít
- C. Nêgrô-ít và Ô-xtra-lô-ít
- D. Ô-xtra-lô-ít và Ô-rô-pê-ít

**Câu 2: (0,5 điểm)** Việt Nam gia nhập hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) vào năm

- A. 1967
- B. 1995
- C. 1997
- D. 1999

**Câu 3: (0,5 điểm)** Vùng biển Việt Nam rộng khoảng 1 triệu km<sup>2</sup> là:

- A. Biển Đông.
- B. Một bộ phận của Ấn Độ Dương.
- C. Một bộ phận của vịnh Thái Lan.
- D. Một bộ phận của biển Đông.

**Câu 4: (1,0 điểm)** Điền các từ thích hợp và chỗ có dấu ...

Khoáng sản là loại tài nguyên không thể (1) ... Do đó cần thực hiện tốt (2) ..... để khai thác hợp lí, sử dụng (3) ..... và có (4) ..... ngu ần tài nguyên quý giá này.

**TỰ LUẬN: (7,0 điểm)**

**Câu 1: (1,5 điểm):** Trình bày đặc điểm của giai đoạn Tân kiến tạo?

**Câu 2: (3,0 điểm)** Vị trí địa lí và hình dạng của lãnh thổ Việt Nam có những thuận lợi và khó khăn gì cho công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc nước ta hiện nay?

**Câu 3: (2,5 điểm):** Cho bảng số liệu sau:

Sản lượng một số cây trồng năm 2000 (%)

Lãnh thổ	Lúa	Cà phê
Đông Nam Á	26,2	19,2
Thế giới	100	100

- a) Vẽ biểu đồ hình tròn thể hiện sản lượng lúa, cà phê của khu vực Đông Nam Á so với Thế giới? (1,5 điểm)
- b) Vì sao khu vực này có thể sản xuất được nhiều những nông sản đó? (1,0 điểm)

**Đáp án đề kiểm tra Địa 8 giữa kì 2 năm 2022 - 2023 (Đề số 2)**

Bài	Đáp án	Điểm
Trắc nghiệm		3,0
Câu 1	a) Ý: B	0,5
	b) Ý: A	0,5
Câu 2	Ý: B	0,5
Câu 3	Ý: D	0,5
Câu 4	1. Phục hồi, 2. Luật khoáng sản 3. Tiết kiệm, 4. Hiệu quả	Mỗi từ 0,25
Phần tự luận		7,0
Câu 1	- Cách đây 25 triệu năm	0,25
	- Địa hình được nâng cao (dãy Hoàng Liên Sơn với đỉnh Phan-xi-păng)	0,25
	- Quá trình hình thành các cao nguyên ba dan ở Tây Nguyên, các đồng bằng phù sa (đồng bằng sông Hồng, đồng bằng sông Cửu Long).	0,25
	- Quá trình mở rộng biển Đông và tạo các bệ địa khí ở thềm lục địa	0,25
	- Sinh vật phát triển phong phú và hoàn thiện, xuất hiện loài người trên Trái Đất.	0,25
	-> Tạo nên diện mạo hiện tại của lãnh thổ và đang còn tiếp diễn.	0,25
Câu 2	- Thuận lợi: + Vị trí địa lí và hình dạng lãnh thổ làm cho thiên nhiên nước ta phân hoá đa dạng tạo điều kiện phát triển một nền kinh tế toàn diện + Hội nhập giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới	1,0
	- Khó khăn: + Đường biên giới trên đất liền dài, vùng biển rộng à Khó khăn trong việc bảo vệ biên giới, chủ quyền (Giặc ngoại xâm thường xuyên dòm ngó xâm	0,5



	chiếm đất đai, hải đảo, vùng trời, vùng biển ...) + Vùng có nhiều thiên tai: (bão, lũ lụt, hạn hán, cháy rừng, sóng biển...)	1,0  0,5
Câu 3	Vẽ 2 biểu đồ hình tròn	
a	- Vẽ đẹp chính xác, kí hiệu đầy đủ	1,5
b	- Có nhiều loại đất phù hợp với cây công nghiệp và trồng lúa	0,25
	- Khí hậu nóng ẩm quanh năm	0,25
	- Nguồn nước dồi dào	0,25
	- Nguồn lao động dồi dào và có truyền thống lâu đời	0,25

**Đề thi Địa giữa kì 2 lớp 8 năm 2022 - 2023 tải nhiều - Đề số 3**

**I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)** Khoanh vào chữ cái trước ý em cho là đúng nhất:

**Câu 1:** Việt Nam có chung đường biên giới trên đất liền với:

- A. Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia.
- B. Cam-pu-chia, Thái Lan, Trung Quốc.
- C. Lào, Cam-pu-chia, Thái Lan.
- D. Trung Quốc, Lào, Thái Lan.

**Câu 2:** Khoáng sản của nước ta phần lớn tập trung ở:

- A. Tây Nguyên, Đông Nam Bộ.
- B. Bắc Trung Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long.
- C. Vùng núi và Trung du Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ và Tây Nguyên.
- D. Vùng núi và Trung du Bắc Bộ, Đồng bằng sông Hồng.

**Câu 3:** Khi tham gia vào ASEAN, Việt Nam không gặp khó khăn về mặt nào sau đây?

- A. Bất đồng ngôn ngữ.

- B. Khác biệt về thể chế chính trị.
- C. Thiếu lao động trẻ.
- D. Chênh lệch về trình độ phát triển kinh tế.

**Câu 4:** Lãnh thổ Việt Nam trải dài trên bao nhiêu vĩ độ?

- A. 14 vĩ độ.
- B. 15 vĩ độ.
- C. 16 vĩ độ.
- D. 17 vĩ độ.

**Câu 5:** Nếu mỗi múi giờ cách nhau 15 kinh tuyến. Vậy quần đảo Trường Sa của nước ta nằm ở  $120^{\circ}\text{Đ}$  thì ở múi giờ thứ:

- A. 6
- B. 7
- C. 8
- D. 9

**Câu 6:** Các mỏ than lớn của nước ta phân bố tập trung ở:

- A. Lạng Sơn, Hà Giang.
- B. Đồng bằng Sông Cửu Long.
- C. Cao Bằng, Thái Nguyên.
- D. Quảng Ninh.

**Câu 7:** Vận động Tân kiến tạo còn có tên gọi khác là:

- A. Vận động Calêđôni.
- B. Vận động Hecxini.
- C. Vận động Indôxini.

D. Vận động Himalaya.

**Câu 8:** Tình hình phát triển kinh tế Việt Nam hiện nay:

A. Đang khủng hoảng kinh tế một cách trầm trọng.

B. Đang khủng hoảng kinh tế nhưng có một số ngành mũi nhọn phát triển.

C. Đã thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế và liên tục phát triển.

D. Đã trở thành nước công nghiệp mới (NIC).

**Câu 9:** Điểm Cực Bắc của lãnh thổ phần đất liền nước ta ở  $23^{\circ}23'$  Bắc thuộc:

A. Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

B. Xã Lũng Cú, tỉnh Hà Giang.

C. Xã Lũng Cú, tỉnh Cao Bằng.

D. Xã Đất Mũi, tỉnh Hà Giang.

**Câu 10:** Kiểu khí hậu phổ biến ở Lào là:

A. Nhiệt đới gió mùa.

B. Cận nhiệt lục địa.

C. Cận nhiệt gió mùa.

D. Nhiệt đới khô.

## II. TỰ LUẬN (7 điểm)

**Câu 1: (4,0 điểm)**

Vị trí địa lí nước ta có những thuận lợi và khó khăn gì về mặt tự nhiên, kinh tế - xã hội?

**Câu 2: (1,0 điểm)**

Biển đã đem lại những thuận lợi và khó khăn gì đối với kinh tế và đời sống của nhân dân ta?

### Câu 3: (2,0 điểm)

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam (trang Hành chính, hình thể) và kiến thức đã học hãy nêu vị trí địa lí, giới hạn và đặc điểm lãnh thổ Việt Nam.

### Đáp án đề thi Địa Lý 8 giữa học kì 2 năm 2022 - 2023 (Đề số 3)

#### I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đ.A	A	C	C	B	C	D	D	C	B	A

#### II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
1 (4,0 điểm)	<p><b>Vị trí địa lí nước ta có những thuận lợi và khó khăn:</b></p> <p><b>* Thuận lợi :</b></p> <p>- Nước ta nằm trong miền nhiệt đới gió mùa, tài nguyên thiên nhiên đa dạng , phong phú tạo đi ều kiện thuận lợi phát triển kinh tế toàn diện</p> <p>( nông nghiệp , công nghiệp , dịch vụ... )</p> <p>- Việt Nam có thể hội nhập và giao lưu dễ dàng với các nước Đông Nam Á và thế giới trong xu hướng quốc tế hóa và toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới .</p>	1,5
	<p><b>* Khó khăn :</b></p> <p>- Phải luôn chú ý bảo vệ đất nước, chống thiên tai (bão , lụt , hạn hán, cháy rừng, sóng biển ...) và chống ngoại xâm (xâm chiếm đất đai, hải đảo, xâm phạm vùng biển, vùng trời của Tổ quốc)</p>	1,0
2 (1,0 điểm)	<p><b>* Thuận lợi:</b> Vùng biển nước ta có ngu ần tài nguyên phong phú và đa dạng, là đi ều kiện để phát triển kinh tế đất nước:</p>	0,2
	<p>+ Khoáng sản: dầu khí, khoáng sản kim loại, phi kim loại.</p>	0,2
	<p>+ Hải sản: cá, tôm, cua, rong biển...</p>	0,2
	<p>+ Có nhiều bãi biển đẹp, nhiều vũng vịnh thuận lợi để phát triển nghề cá; khai thác và chế biến khoáng sản; du lịch biển đảo; giao thông vận tải biển...</p>	0,2
	<p><b>*Khó khăn:</b> Một số thiên tai thường xảy ra trên vùng biển nước ta: bão, triều</p>	

	cường, sạt lở bờ biển, sóng to...	0,2
3 (2,0 điểm)	<b>Vị trí địa lí và giới hạn :</b>	0,25
	* Tọa độ địa lí phần đất liền:	0,25
	- Điểm cực Bắc: xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang, vĩ độ 23° 23' B	0,25
	- Điểm cực Nam: xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, vĩ độ	0,25
	8° 34' B	0,25
	- Điểm cực Tây: xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên , kinh độ	0,25
- Điểm cực Đông: xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, kinh độ	0,25	
	109° 24' Đ	0,5
	* Phần biển có diện tích khoảng 1 triệu km <sup>2</sup> . Các đảo xa nhất về phía đông của Việt Nam thuộc quần đảo Trường Sa (Khánh Hòa)	0,5
	<b>Đặc điểm lãnh thổ:</b>	
	- Kéo dài chiều bắc – nam 1650 km. Nơi hẹp nhất chiều đông – tây chưa đầy 50 km (Quảng Bình). Bờ biển uốn cong hình chữ S dài 3260 km. Đường biên giới trên đất liền dài khoảng 4 600 km.	
	- Phần biển Đông thuộc chủ quyền Việt Nam mở rộng về phía đông và đông nam. Trên biển nước ta có rất nhiều đảo và quần đảo.Trường Sa và Hoàng Sa là hai quần đảo thuộc chủ quyền Việt Nam..	0,25
		0,25